

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành
“Xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số”
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2011/TTLT-UBDT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Liên bộ: Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 19^a/QĐ-UBDT ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành “Xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 3511/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2011 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý theo qui định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc thành phố và Cảnh Văn phòng UBND thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành “Xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc thành phố, Ban Dân tộc thành phố, Chủ tịch UBND các huyện: Ba Vì, Mỹ Đức, Quốc Oai, Thạch Thất, Chương Mỹ; Chủ tịch UBND các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Quốc Oai, Thạch Thất và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát Thủ tục hành chính;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- C/PVP UBND TP;
- Các Phòng chuyên viên, HC- TC;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Website, Công báo;
- Lưu : VT, KSTTHC

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 09 tháng 2 năm 2012
của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

Phần I. Danh mục các Thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội:

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
1	Thủ tục: “xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn thành phố Hà Nội	Dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã	Áp dụng đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các huyện: Ba Vì, Mỹ Đức, Thạch Thất, Quốc Oai và thôn Đồng Ké, xã Trần Phú huyện Chương Mỹ

Phần II. Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội:

I. Lĩnh vực dân tộc:

1. Thủ tục xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Hà Nội:

- Trình tự thực hiện:

a) Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ

- Trưởng thôn tổ chức hội nghị dân cư của thôn xác định người có uy tín; tổ chức bình chọn và lập biên bản đề cử người có uy tín trong thôn theo quy định của pháp luật;
Thời gian thực hiện xong trước ngày 20 tháng 11 hàng năm;

- Căn cứ kết quả và danh sách đề cử người có uy tín do hội nghị dân cư và liên ngành thôn bầu chọn; liên ngành (Chi ủy, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác mặt trận và đại diện các đoàn thể thôn) do Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn chủ trì tổ chức họp để bình chọn một người có uy tín và lập biên bản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã. Thời gian thực hiện xong trước ngày 30 tháng 11 hàng năm;

- Trưởng thôn hoàn thiện hồ sơ, gửi Ủy ban nhân dân xã.

b) Bước 2: Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định hồ sơ

- Cán bộ của xã tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức họp xét duyệt công nhận theo quy định. Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để bổ sung, hoàn chỉnh.

Thời gian thực hiện: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

c) Bước 3: Duyệt công nhận người có uy tín

Ủy ban nhân dân cấp xã xét duyệt công nhận danh sách người có uy tín của các thôn trong xã trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản họp liên ngành của các thôn và gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín.

Thời gian tổ chức bình chọn, rà soát, đánh giá, công nhận người có uy tín phải hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

2. Cách thức thực hiện:

Thực hiện trực tiếp tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Biên bản Hội nghị dân cư thôn đề cử người có uy tín;
- Biên bản Hội nghị liên ngành thôn bình chọn một người có uy tín;
- Biên bản họp của Ủy ban nhân dân xã xét duyệt công nhận người có uy tín;
- Quyết định của Ủy ban nhân dân xã phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

4. Thời hạn giải quyết:

Thời hạn giải quyết duyệt công nhận người có uy tín thực hiện trong thời hạn 07 ngày (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản họp liên ngành của các thôn và xong trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Cơ quan phối hợp (nếu có): Trưởng thôn, các ban ngành của thôn trong xã.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

8. Lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):

Gồm 04 mẫu biểu (ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 05/2011/TTLT-UBND-TBTC) sau:

- Mẫu 01: Biên bản Hội nghị dân cư thôn;
- Mẫu 02: Biên bản Hội nghị Liên ngành thôn;
- Mẫu 03: Biên bản họp xét duyệt công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
- Mẫu 04: Quyết định của Ủy ban nhân dân xã phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Người có uy tín có đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

- Là công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú ở vùng dân tộc thiểu số;
- Được nhân dân nơi cư trú bầu chọn là người gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú;
- Được chính quyền xã xác nhận là người có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn, xã, địa phương nơi cư trú;

- Được hội nghị dân cư và liên ngành thôn (Chi ủy, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận và các đoàn thể thôn) bầu chọn; Ủy ban nhân dân xã duyệt công nhận.

b) Việc bình xét được tiến hành từ cơ sở thôn, đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng;

c) Người có uy tín được xét công nhận một năm một lần; mỗi thôn được bầu chọn 01 (một) người có uy tín.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Thông tư liên tịch số 05/2011/TTLT-UBDT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Liên Bộ: Ủy ban dân tộc - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Mẫu số 01: Biên bản Hội nghị dân cư thôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ DÂN CƯ THÔN

Hôm nay, ngày.... tháng.... năm..... tại thôn.... xã.... tổ chức Hội nghị dân cư để đề cử danh sách người có uy tín trong thôn năm.....

- Chủ trì Hội nghị (Trưởng Thôn): (*ghi rõ họ tên, chức danh người chủ trì*)

- Thư ký Hội nghị: (*ghi rõ họ tên, chức danh*)

- Thành phần tham gia:

1. Thành phần tham gia bình chọn: Các hộ gia đình trong thôn

2. Tổng số hộ gia đình trong thôn:..... hộ

3. Tổng số hộ gia đình tham gia bầu chọn:..... hộ, chiếm.....% số hộ trong thôn (có danh sách cụ thể kèm theo)

4. Sau khi nghe ông (bà)..... Trưởng thôn thông báo về chế độ, chính sách đối với người có uy tín, điều kiện xác định người có uy tín, hội nghị dân cư thôn tổ chức đề cử các ông (bà) có tên dưới đây vào danh sách người có uy tín của thôn năm.....;

- Ông Lê Văn C, sinh năm....., dân tộc....., nơi ở hiện nay..... là..... (nêu một trong các thành phần như: Già làng, Trưởng bản, Trưởng thôn, chức sắc tôn giáo, cán bộ hưu trí.....);

- Bà Lê Thị D, sinh năm....., dân tộc....., nơi ở hiện nay..... là..... (nêu một trong các thành phần như: Già làng, Trưởng bản, Trưởng thôn, chức sắc tôn giáo, cán bộ hưu trí.....);

Hội nghị kết thúc hồi.... giờ.....phút cùng ngày. Các thành viên tham dự đã thống nhất nội dung biên bản và lập thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi UBND cấp xã./.

Đại diện hộ gia đình tham gia bình chọn
(Chữ ký của đại diện 03 hộ gia đình tham gia Hội nghị)

Thư ký **Chủ trì**
(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH ĐỀ CỬ
NGƯỜI CÓ UY TÍN THÔN....., NĂM 20.....
(Kèm theo Biên bản Hội nghị dân cư thôn..... xã.....
Ngày..... tháng..... năm.....)

Tổng số người: người

Chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thư ký (Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 02: Biên bản Hội nghị liên ngành thôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ LIÊN NGÀNH THÔN

Hôm nay, ngày..... tháng.... năm 20....., tại (*ghi rõ địa điểm tổ chức*) thôn.... xã.....

đã tổ chức Hội nghị liên ngành để bình chọn người có uy tín của thôn.

- Chủ trì Hội nghị: (Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn): (*ghi rõ họ tên, chức danh người chủ trì*).

- Thư ký Hội nghị: (*ghi rõ họ tên, chức danh*)

- Thành phần tham gia:

+ Đại diện các tổ chức đoàn thể (*ghi rõ họ tên, chức danh*): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

+ Đại diện cho các hộ trong thôn (*ghi rõ họ, tên*): 03 hộ gia đình

+ Đại biểu đại diện UBND xã (*ghi rõ họ tên, chức danh*)

1. Nội dung:

- Bình chọn người có uy tín của thôn..... xã.....
năm 20.....

2. Kết quả:

Căn cứ kết quả bình chọn (bằng hình thức bỏ phiếu kín^(*)), ông (bà)..... với (số phiếu bầu)/(tổng số phiếu) (=.....%) được bình chọn là người có uy tín của thôn..... năm

Hội nghị kết thúc hồi..... giờ..... phút cùng ngày. Các thành viên tham dự đã thống nhất nội dung biên bản và lập thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi UBND cấp xã./.

Đại diện hộ dân (03 hộ)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên)

(*)- Đại biểu đại diện UBND xã và đại diện hộ gia đình trong thôn (03 người) không tham gia bỏ phiếu bình chọn (tham dự với vai trò đại diện, giám sát);

- Tổ kiêm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn;

- Người được bình chọn phải có số phiếu bầu đạt kết quả quá bán và chỉ chọn 01 (một) người có số phiếu bầu cao nhất. Trường hợp có nhiều hơn 01 (một) người có số phiếu bầu cao bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã xem xét, quyết định.

- Kết quả bình chọn và phiếu bình chọn được gửi UBND xã kèm theo biên bản này.

KẾT QUẢ BÌNH CHỌN (BẰNG BỎ PHIẾU KÍN)
NGƯỜI CÓ UY TÍN THÔN..... XÃ..... NĂM 20.....
(Kèm theo Biên bản hội nghị liên ngành thôn.....,
xã..... Ngày..... tháng..... năm.....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Thành phân dân tộc	Kết quả bầu		Kết quả bình chọn	
			Nam	Nữ		Số phiếu bầu/tổng số phiếu	%	Chọn	Không
1									
2									
3									
....									

Đại diện hộ gia đình thôn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Tổ trưởng Tổ kiêm phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03: Biên bản họp xét duyệt công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
HỌP XÉT DUYỆT CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN
TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ
NĂM 20.....**

Hôm nay, vào hồi..... giờ..... ngày tháng năm 20..... tại UBND xã.....
huyện.....

Chúng tôi gồm:

- Chủ trì
1. Ông (bà)..... Chủ tịch UBND xã.....
 2. Ông (bà).....(ghi rõ họ tên, chức danh)- Thư ký
 3. Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
 4. Đại diện Ủy ban mặt trận Tổ Quốc huyện..... (ghi rõ họ tên, chức danh)
 5. Đại diện Phòng Dân tộc huyện..... (ghi rõ họ tên, chức danh)
- đã họp xét duyệt công nhận người có uy tín của các thôn bản trong xã năm 20.....

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ- TTg, ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 05/2011/TTLT- UBĐT- BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Liên Bộ: Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ- TTg, về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Biên bản Hội nghị dân cư thôn và Hội nghị liên ngành của các thôn gửi UBND xã.

Sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp đã thống nhất như sau:

a) Các trường hợp đủ điều kiện duyệt công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 20.....

1.....

2.....

n.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b) Các trường hợp không đủ điều kiện duyệt công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 20.....

1.....

Lý do:.....

2.....

Lý do:.....

n.....

Lý do:.....

Cuộc họp nhất trí đề nghị Chủ tịch UBND xã xem xét, phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 20..... để thực hiện các chế độ được quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg, ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 05/2011/TTLT-UBDT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Liên Bộ: Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài Chính.

Hội nghị kết thúc hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 20.....

Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

Thư ký

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Ghi chú:

Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị bình chọn người có uy tín nhiều hơn 01 người (do số phiếu bầu chọn ở Hội nghị liên ngành thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xã (trừ đại biểu đại diện Ủy ban MTTQ Quốc gia và Phòng Dân tộc huyện với tư cách tư cách tư giám sát cuộc họp thì không tham gia bỏ phiếu) tiến hành bầu chọn (bằng phiếu kín) để chọn 01 người có uy tín thôn đó.

Thôn:.....
Huyện:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã.....

Số: /QĐ- UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm 20.....**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ- TTg, ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 05/2011/TTLT-UBDT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Liên Bộ: Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ- TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Biên bản họp xét duyệt công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số ngày..... tháng..... năm 20..... của Ủy ban nhân dân xã.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách người có uy tín của các thôn thuộc xã.....
năm.....

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) có tên trong danh sách tại Quyết định này được hưởng các chế độ, chính sách quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ- TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ trong vòng 01 (một) năm, từ ngày 01/01/20... đến ngày 31/12/20....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng Công an xã, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể xã..... và ông (bà) có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND huyện..... (để b/c);
- Các Phòng Dân tộc, Tài chính (để b/c);
- Công an huyện..... (để b/c);
- Lưu: VP UBND xã.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

DANH SÁCH
NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỀU SỐ NĂM 20.....
CỦA XÃ.....

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ- UBND ngày..... tháng..... năm 20....
 của Chủ tịch UBND xã.....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Thành phàn Dân tộc	Địa chỉ (Thôn/ bản)	Ghi chú
			Nam	Nữ			
1							
2							
3							
...							
	Tổng cộng						